TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2025/HS-ST
Ngày 11 – 3 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hữu Dụng.

2. Ông Trần Văn Hùng.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mai Loan - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 14/01/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2025/QĐXXST-HS ngày 25/02/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Trung K**, sinh ngày 27 tháng 10 năm 1982, tại tỉnh Đắk Lắk; nơi đăng ký HKTT thường trú: Số B, đường V, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn K1 (đã chết) và con bà Hoàng Thị D, sinh năm 1957; bị cáo có vợ là Đoàn Mỹ H, sinh năm 1985 (Đã ly hôn năm 2022) và có 01 con sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 17/8/2024, hiện đang tạm giam - Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Phú T, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Hoàng A, sinh năm 1987 (Là em gái ruột của bị cáo Hoàng Trung K); địa chỉ: Tổ dân phố I, phường K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1993; địa chỉ: Thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

2. Ông Nguyễn Phú T2, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Văn M; địa chỉ: Thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Có mặt.

4. Bà Đào Thị H1, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 09/4/2024, khi Hoàng Trung K đang ngồi uống rượu cùng Nguyễn Văn T1 trước hiên nhà anh T1 *(tại Thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk),* thì có ông Nguyễn Phú T trú cùng thôn đến vào ngồi cùng. Ông T có mời rượu nhưng K không uống nên hai bên xảy ra mâu thuẫn, ông T chửi K rồi đi ra ngoài đường, do bực tức nên K chạy ra giằng co với ông T, thấy vậy anh T1 chạy ra can ngăn, kéo K vào nhà, còn ông T đi về. Khoảng 05 phút sau, ông T cầm trên tay 01 con dao *(lưỡi bằng kim loại dài 38cm, cán bằng gỗ dài 14cm, đường kính 2,5cm)* đi bộ đến trước cổng nhà anh T1 gọi K ra ngoài nói chuyện, K đi ra gần cổng nhà anh T1 lấy 01 cái cuốc *(lưỡi bằng kim loại, kích thước 15cm x 27cm; cán bằng tre dài 1,67m)* đi lại cách chỗ ông T đứng khoảng 01 mét thì ông T cầm dao chém về phía K nhưng không trúng. Lúc này, K cầm phần giữa cán cuốc, tay phải bên trên, tay trái bên dưới đánh ngang về phía ông T theo hướng từ phải qua trái khiến phần cán cuốc trúng vào cổ tay ông T làm con dao ông T đang cầm rơi xuống đất. K trở cán cuốc lại, hai tay cầm giữa cán cuốc, tay trái bên trên tay phải bên dưới đánh theo chiều từ trái sang phải, từ trên xuống dưới làm phần cuối cán cuốc trúng phần đầu bên phải của ông T. K tiếp tục sử dụng phần đầu có lưỡi cuốc đánh ngược lại theo hướng từ phải sang trái, từ trên xuống dưới về phía đầu ông T nhưng không trúng. K tiếp tục đánh ngược lại theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải làm phần chuôi cuốc bằng kim loại đánh trúng vào phần đầu bên phải của ông T. Khi thấy ông T té xuống bụi sả, K vứt cuốc sang một bên rồi nhảy đến dùng chân đè lên người ông T, dùng tay phải đè vào ngực và sử dụng tay trái đấm vào ngực ông T khoảng 5-6 cái, lúc này anh T1 chạy ra can ngăn và đẩy K về nhà, còn ông T đứng lên tự đi về. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, ông T điều khiển xe mô tô đi qua nhà K, đứng trước cổng chửi bới thách thức K ra ngoài nói chuyện, thì K đi ra nhảy qua cổng tiến đến định đánh ông T tiếp thì được anh T1 chạy đến can ngăn, đưa K qua nhà ông Huỳnh Văn M *(trú tại Thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk)* cách nhà K khoảng 50m, tuy nhiên ông T vẫn tiếp tục đi theo sau chửi. Ông M lúc này đi ra ngoài kéo cửa cổng làm bằng tấm lưới thép B40 lại và khuyên bảo ông T đi về. Lúc này K cảm thấy bực tức vì bị ông T chửi nên đi ra phía gần

cổng nhà ông M nhặt 01 cục đá vôi *(bề mặt gồ ghề, màu xám trắng)* cầm bằng tay phải ném trúng vào vùng trên trán phải của ông T gây thương tích. Thấy vậy, anh T1 và ông M đã sử dụng xe mô tô chở ông T đi cấp cứu tại Bệnh viện Đ, còn K đi về nhà.

Kết quả xác định hiện trường: Hiện trường chung tại khu vực bờ đất sát cạnh mép đường liên thôn, sát nhà ông Nguyễn Văn T1 thuộc thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tiến hành mở rộng khu vực xác định hiện trường về hướng Nam 220m, về hướng Đông đến trước trụ cổng bên trái nhà ông Huỳnh Văn M 60m. Tại hiện trường không phát hiện ghi nhận gì.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 446/KLTTCT-PY ngày 06/6/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y, kết luận:

- Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh phải, đầu trên cách đường giữa đỉnh 2cm, đầu dưới cách đường giữa 3cm, bờ nham nhở, kích thước (4x0,1)cm. Vết thương và vết mổ mở rộng để lại sẹo nằm chéo vùng trán phải, đầu trên sát đường chân tóc trán phải, đầu dưới sát đường giữa trán, bờ nham nhở, kích thước (7x0,1)cm, chia làm hai phần: Phần trên chân tóc, kích thước (3x0,1)cm, phần dưới chân tóc, kích thước (4x0,1)cm. Khuyết sọ trán phải, kích thước (3x3)cm, đáy phập phồng. Nứt sọ đỉnh phải. Dập não xuất huyết vùng trán phải không còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não. Tụ máu lượng ít ngoài màng cứng vùng đỉnh phải không còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Phú T tại thời điểm giám định là: **46%** (bốn mươi sáu phần trăm).

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích:

+ Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh phải, đầu trên cách đường giữa đỉnh 2cm, đầu dưới cách đường giữa 3cm, bờ nham nhở, kích thước (4x0,1)cm, tỷ lệ: **1%** (một phần trăm).

+ Vết thương và vết mổ mở rộng để lại sẹo nằm chéo vùng trán phải, đầu trên sát đường chân tóc trán phải, đầu dưới sát đường giữa trán, bờ nham nhở, kích thước (7x0,1)cm, chia làm hai phần: Phần trên chân tóc, kích thước (3x0,1)cm, tỷ lệ: **1%** (một phần trăm); Phần dưới chân tóc, kích thước (4x0,1)cm, tỷ lệ: **3%** (ba phần trăm).

+ Khuyết sọ trán phải, kích thước (3x3)cm, đáy phập phồng, tỷ lệ: **26%** (hai mươi sáu phần trăm).

+ Nứt sọ đỉnh phải, tỷ lệ **9%** (chín phần trăm).

+ Dập não xuất huyết vùng trán phải không còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não, tỷ lệ: **11%** (mười một phần trăm).

+ Tụ máu lượng ít ngoài màng cứng vùng đỉnh phải không còn hình ảnh trên phim CT Scanner sọ não, tỷ lệ: **5%** (năm phần trăm).

- Vật tác động: Vật tày, cứng, có cạnh.

- Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng trán phải, bể lún sọ trán phải, dập não xuất huyết vùng trán phải; Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh phải, nứt sọ đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải là do tác động trực tiếp của vật tày, cứng, có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Tại bản Kết luận giám định vật gây thương tích số 27/KLVGTT-PY ngày 29/7/2024 của Trung tâm Pháp y Sở Y, kết luận:

Kết quả nghiên cứu mẫu vật: Cái cuốc (mẫu vật cần giám định) là một vật mang đặc điểm hỗn hợp: Phần lưỡi cuốc: Làm bằng kim loại cứng màu đen mang tính chất vật sắc (phần lưỡi của lưỡi cuốc). Phần còn lại của lưỡi cuốc là một vật mang tính chất vật tày, cứng và vật tày cứng có cạnh. Cán cuốc: Là một đoạn tre cứng mang tính chất vật tày, cứng; vật tày cứng có cạnh.

Kết quả đối chiếu mẫu vật với thương tích: Phần đuôi (chuôi, dùng để gắn vào cán cuốc...) và cán cuốc là vật tày, cứng; vật tày, cứng, có cạnh phù hợp gây nên vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng trán phải, bể lún sọ trán phải, dập não xuất huyết vùng trán phải; Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh phải, nứt sọ đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải của Nguyễn Phú T.

Kết luận: Mẫu vật gửi đến giám định là 01 (một) cái cuốc lưỡi bằng kim loại, cán bằng tre, có hai phần: Phần lưỡi cuốc và phần cán cuốc, được Cơ quan CSĐT Công an T5, tỉnh Đắk Lắk gửi đến Trung tâm P để giám định là vật mang tính chất hỗn hợp (Vật sắc; vật tày, cứng; vật tày cứng có cạnh) thì có khả năng gây ra được thương tích: Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng trán phải, bể lún sọ trán phải, dập não xuất huyết vùng trán phải; Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh phải, nứt sọ đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải như trên cơ thể của ông Nguyễn Phú T.

Qua nghiên cứu về đặc điểm, tính chất của mẫu vật gửi đến giám định (cây cuốc) và đặc điểm thương tích của ông Nguyễn Phú T thì phần đuôi (phần chuôi, dùng để gắn vào cán cuốc) của cây cuốc là phù hợp nhất để gây thương tích tại vùng đầu bên phải của Nguyễn Phú T.

Cơ chế hình thành thương tích: Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng trán phải, bể lún sọ trán phải, dập não xuất huyết vùng trán phải; Vết thương để lại sẹo nằm chéo vùng đỉnh phải, nứt sọ đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải là do tác động trực tiếp của V tày, cứng, có cạnh hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

Tại văn bản số 367/CV-TTPY ngày 04/12/2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh P, giải thích thêm:

Về vật tác động và cơ chế hình thành thương tích của *"vết thương vùng trán phải, bể lún sọ trán phải, dập não xuất huyết vùng trán phải"* là do tác động trực tiếp của Vật tày, cứng, có cạnh, hướng từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái; và nếu bất kỳ một vật nào đó có đủ các tính chất của một vật tày, cứng, có cạnh, có kích thước, đặc điểm ... phù hợp thì có khả năng gây nên thương tích vùng trán phải này. Trong trường hợp này, nếu cục đá là vật tày, cứng, có cạnh, có kích thước, đặc điểm...phù hợp, được *"ném"* với một lực đủ mạnh thì có khả năng gây nên thương tích vùng trán phải.

Nhận định qua các kết quả giám định, các hồ sơ, tài liệu được cung cấp thì thương tích vùng trán phải của Nguyễn Phú T có khả năng là do đá ném, còn thương tích vùng đỉnh phải (vết thương vùng đỉnh phải, nứt sọ đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải) có khả năng do cuốc gây ra (nếu vật gây thương tích bao gồm cả cục đá và cây cuốc).

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do từng thương tích:

+ Thương tích vùng trán phải (vết thương vùng trán phải, bể lún sọ trán phải, dập não xuất huyết vùng trán phải), tỷ lệ: **37%** (ba mươi bảy phần trăm).

+ Thương tích vùng đỉnh phải (vết thương vùng đỉnh phải, nứt sọ đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải), tỷ lệ: **14%** (mười bốn phần trăm).

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật và xử lý vật chứng:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố T5, tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ: 01 cái cuốc *(lưỡi bằng kim loại, kích thước 15x27cm; cán làm bằng tre, hình trụ dài 1,67cm, đường kính 3cm)*; 01 con dao *(lưỡi bằng kim loại kích thước 38cm, cán bằng gỗ (hình trụ dài khoảng 14,3cm, đường kính 2,5cm* là các vật chứng của vụ án, đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với cục đá bị cáo Hoàng Trung K sử dụng để ném bị hại Nguyễn Phú T, quá trình xác minh, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T5 đã đưa bị cáo K đến hiện trường để thu giữ nhưng không thu giữ được.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Trung K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và đúng như nội dung Bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Cáo trạng số 12/CT-VKSĐL-P2 ngày 06 tháng 01 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Hoàng Trung K về tội: "Giết người" (thuộc trường hợp chưa đạt) quy định tại khoản 2 Điều 123, Điều 15 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng Trung K như cáo trạng và phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 2 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Trung K từ 07 (B) năm tù đến 08 (T3) năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc bị cáo Hoàng Trung K đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại Nguyễn Phú T số tiền 15.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng không còn giá trị sử dụng 01 cái cuốc lưỡi bằng kim loại, kích thước 15x27cm; cán làm bằng tre, hình trụ dài 1,67cm, đường kính 3cm; 01 con dao lưỡi bằng kim loại kích thước 38cm, cán bằng gỗ hình trụ dài khoảng 14,3cm, đường kính 2,5cm

Bị cáo, bị hại không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng pháp luật.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ pháp lý xác định: Khoảng 10 giờ ngày 09/4/2024, tại thôn E, xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Do ông Nguyễn Phú T4 mời rượu mà Hoàng Trung K không uống, nên ông Nguyễn Phú T đã dùng dao chém Hoàng Trung K nhưng không trúng, K dùng 01 cái cuốc đánh liên tiếp vào ông T trúng vào đầu ông T 02 cái gây thương tích nứt sọ

đỉnh phải, tụ máu ngoài màng cứng vùng đỉnh phải. K tiếp tục dùng tay đấm vào ngực ông T thì được mọi người can ngăn, cả hai về nhà. Ông T tiếp tục đến nhà K chửi bới, thách thức thì anh Nguyễn Văn T1 đến can ngăn, kéo K sang nhà ông Huỳnh Văn M cách nhà K khoảng 50m. T vẫn đi theo chửi bới thì bị K sử dụng 01 cục đá vôi, màu xám trắng, bề mặt gồ ghề ném trúng vào trán phải của ông T gây bể lún sọ trán phải, dập não xuất huyết vùng trán phải. Bị cáo đã gây thương tích cho ông Nguyễn Phú T với tổng tỷ lệ thương tật 46% sức khỏe.

Tuy người bị hại bị tổn hại 46% sức khỏe, nhưng hành vi của bị cáo dùng cuốc đánh vào đầu và dùng đá ném trúng vào đầu của bị hại là vùng trọng yếu của cơ thể có khả năng gây nguy hiểm đến tính mạng của người bị hại, người bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Giết người" thuộc trường hợp chưa đạt, quy định tại khoản 2 Điều 123, Điều 15 Bộ luật hình sự.

Điều 123 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào giết người thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt

tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:

...

2. Phạm tội không thuộc các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm".

[3]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức rõ sử dụng cuốc, đá là hung khí nguy hiểm tấn công bị hại sẽ gây nguy hiểm đến tính mạng của bị hại nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra. Buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhất định thì mới có tác dụng cải tạo, giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, là đồng bào dân tộc thiểu số, phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt, sự việc xảy ra có một phần lỗi của bị hại là người gây sự và dùng dao chém bị cáo trước. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại với số tiền 15.000.000 đồng, được bị hại làm đơn bãi nại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 Bộ luật hình sự nên cần xem xét áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Hoàng Trung K đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại Nguyễn Phú T số tiền 15.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên cần ghi nhận.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 cái cuốc (lưỡi bằng kim loại, kích thước 15x27cm; cán làm bằng tre, hình trụ dài 1,67cm, đường kính 3cm) và 01 con dao (lưỡi bằng kim loại kích thước 38cm, cán bằng gỗ (hình trụ dài khoảng 14,3cm, đường kính 2,5cm) bị cáo đã sử dụng gây thương tích cho bị hại. Các vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Bị cáo Hoàng Trung K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Trung K phạm tội "Giết người".

[2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng khoản 2 Điều 123; Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Trung K 07 (Bảy) năm 06 (S) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 17/8/2024.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) giữa gia đình bị cáo và người bị hại. Bị hại ông Nguyễn Phú T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

[4]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cái cuốc (lưỡi bằng kim loại, kích thước 15x27cm; cán làm bằng tre, hình trụ dài 1,67cm, đường kính 3cm) và 01 con dao (lưỡi bằng kim loại kích thước 38cm, cán bằng gỗ (hình trụ dài khoảng 14,3cm, đường kính 2,5cm).

(*Vật chứng có đặc điểm, số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk*).

[5]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Trung K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk (PV06);
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My